

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN VIỆT NAM**

**TCVN 6579 : 2000**

**ISO 3779 : 1983**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ –  
MÃ NHẬN DẠNG QUỐC TẾ NHÀ SẢN XUẤT (WMI)**

*Road vehicles - World manufacturer identifier (WMI) code*

**HÀ NỘI - 2000**

**Lời nói đầu**

TCVN 6579:2000 hoàn toàn tương đương với tiêu chuẩn ISO 3779:1977

TCVN 6579 : 2000 do ban kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC 22 Phương tiện giao thông đường bộ và Cục Đăng kiểm Việt Nam biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ban hành.

# Phương tiện giao thông đường bộ – Mã nhận dạng quốc tế nhà sản xuất (WMI)

*Road vehicles – World manufacturer identifier (WMI) code*

## 1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định nội dung và cấu trúc của mã nhận dạng, để nhận biết nhà sản xuất phương tiện giao thông đường bộ trên toàn thế giới (WMI). Mã nhận dạng này (WMI) là phần thứ nhất của mã nhận dạng phương tiện giao thông (VIN) được quy định trong TCVN 6578:2000 (ISO 3779).

## 2 Lĩnh vực áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các loại xe có động cơ, xe moóc, xe mô tô và xe máy như đã định nghĩa trong TCVN 6211:1996 (ISO 3833).

## 3 Tiêu chuẩn trích dẫn

TCVN 6578:2000 (ISO 3779) Phương tiện giao thông đường bộ – Mã nhận dạng phương tiện giao thông (VIN) – Nội dung và cấu trúc.

TCVN 6211:1996 (ISO 3833) Phương tiện giao thông đường bộ – Kiểu – Thuật ngữ và định nghĩa.

TCVN 6580:2000 (ISO 4030) Phương tiện giao thông đường bộ – Mã nhận dạng phương tiện giao thông (VIN) – Vị trí và cách ghi.

## 4 Định nghĩa

### 4.1 Mã nhận dạng quốc tế nhà sản xuất (WMI)

Là phần thứ nhất của mã nhận dạng phương tiện giao thông (VIN) để định rõ nhà sản xuất phương tiện giao thông. Mã này phân loại nhà sản xuất phương tiện giao thông nhằm mục đích nhận ra nhà sản xuất

## TCVN 6579:2000

nói trên và khi sử dụng cùng với các phần còn lại của VIN sẽ đảm bảo tính duy nhất của VIN đối với tất cả các loại phương tiện giao thông đã được sản xuất trên thế giới trong thời gian 30 năm.

### Chú thích

- 1) Định nghĩa này đã được đề cập đến ở TCVN 6578:2000 (ISO 3779)
- 2) Thuật ngữ "nhà sản xuất" đã được định nghĩa ở TCVN 6578:2000 (ISO 3779).

## 5 Đặc trưng chung

**5.1** Mã WMI bao gồm ba ký tự. Chỉ dùng các chữ số ả rập và chữ cái La tinh sau đây trong VIN:

1 2 3 4 5 6 7 8 9 0

A B C D E F G H J K L M N P R S T U V W X Y Z

(Các chữ I, O và Q không được dùng)

**5.2** Mã WMI được cơ quan quốc tế có thẩm quyền xác nhận và kiểm tra theo ủy quyền của ISO: The Society of Automotive Engineers, Inc., ( S.A.E ), 400 Commonwealth Drive, Warrendale, PA 15096, USA.

**5.3** Cơ quan quốc gia có thẩm quyền sẽ quy định cho nhà sản xuất phương tiện giao thông đường bộ một hay nhiều mã WMI như đã được quy định trong TCVN 6578:2000 (ISO 3779).

**5.4** Khi đã ấn định một mã WMI cho một hãng thì mã đó sẽ không được ấn định cho bất kỳ hãng nào khác trong vòng 30 năm kể từ năm mà mã WMI được đưa ra sử dụng.

## 6 Các đặc trưng riêng đối với các ký tự trong WMI

### 6.1 Vị trí thứ nhất

Một ký tự ký hiệu cho một vùng địa lý. Có thể dùng nhiều hơn một ký tự cho một vùng địa lý nếu cần.

Ví dụ: 1 đến 5:	Bắc Mỹ
S đến Z:	Châu Âu
A đến H:	Châu Phi
J đến R:	Châu á
6 đến 7:	Châu Đại dương
8,9 và 0:	Nam Mỹ
V, V ...	

### 6.2 Vị trí thứ hai

Một ký tự ký hiệu cho một nước trong một vùng địa lý riêng biệt. Có thể dùng nhiều hơn một ký tự cho một nước nếu cần. Cần thiết phải sử dụng tổ hợp của ký tự thứ nhất và thứ hai để đảm bảo sự nhận dạng duy nhất của một nước.

### 6.3 Quy định của vị trí thứ nhất và thứ hai

Cơ quan quốc tế có thẩm quyền sẽ ấn định cho mỗi nước một hay nhiều tổ hợp ở vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai.

Ví dụ: 10 đến 19:	USA
1A đến 1Z:	USA
2A đến 2W:	Canada
3A đến 3W:	Mexico
W0 đến W9:	CHLB Đức
WA đến WZ:	CHLB Đức
	V, V ...

Chú thích – Ví dụ này chỉ dùng để minh họa và có thể khác với các ký tự được ấn định thật. Việc ấn định vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai của WMI do cơ quan quốc tế có thẩm quyền ấn định.

### 6.4 Vị trí thứ ba

**6.4.1** Cơ quan quốc gia có thẩm quyền sẽ quy định một ký tự cho một hãng riêng biệt. Cần thiết phải sử dụng tổ hợp ký tự thứ nhất, thứ hai và thứ ba để đảm bảo sự nhận dạng duy nhất đối với mỗi nhà sản xuất.

**6.4.2** Số 9 ở vị trí này được Cơ quan quốc gia có thẩm quyền sử dụng để cho phép nhận dạng tất cả các nhà sản xuất dưới 500 phương tiện giao thông đường bộ mỗi năm. Đối với Nhà sản xuất loại này, ký tự thứ ba, thứ tư và thứ năm của VIS (phần thứ ba của VIN trong TCVN 6578:2000 - ISO 3779 ) sẽ được Cơ quan quốc gia có thẩm quyền ấn định và để nhận dạng từng nhà sản xuất.

## 7 áp dụng mã WMI

Việc áp dụng mã WMI trong tương lai sẽ được đưa vào một tiêu chuẩn quốc tế.